

Số: 91/2025/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 339/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

Xét Tờ trình số 393/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định một số mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định một số mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Bắc Ninh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo 389 tỉnh); Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả các xã, phường (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo 389 cấp xã) và cơ

quan được giao nhiệm vụ thường trực hoặc bộ phận thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo 389 tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 cấp xã.

b) Các cơ quan và cá tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

Điều 2. Nội dung chi và mức chi

1. Chi hợp ngoài giờ làm việc của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 cấp xã, mức chi:

a) Người chủ trì: 150.000 đồng/người/buổi.

b) Các đại biểu khác: 100.000 đồng/người/buổi.

2. Chi hỗ trợ người được giao trực tiếp nhận thông tin từ đường dây nóng (tiếp nhận thông tin 24h/24h và 7 ngày/tuần) của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 cấp xã (quy định số lượng có 01 đường dây nóng cho Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, mỗi xã có 01 đường dây nóng cho Ban Chỉ đạo 389 cấp xã); mức chi cụ thể như sau:

a) Chi hỗ trợ người được giao trực tiếp nhận thông tin từ đường dây nóng của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, mức chi: 1.300.000 đồng/người/tháng.

b) Chi hỗ trợ người được giao trực tiếp nhận thông tin từ đường dây nóng của Ban Chỉ đạo 389 cấp xã, mức chi: 1.000.000 đồng/người/tháng.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan được giao nhiệm vụ thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

2. Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 cấp xã theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước; các văn bản hướng dẫn Luật và do Ủy ban nhân dân cấp xã cân đối từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp cho các đơn vị.

2. Nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2025 và bãi bỏ Nghị quyết số 46/2017/NĐ-HĐND18 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định một số mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Bắc Ninh.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh Khóa XIX, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Công thương;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; Ban Chỉ đạo 389 tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Ninh;
- Ủy ban MTTQ VN và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIX;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND; UBND các xã, phường;
- Công TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh (01 bản);
- Lãnh đạo, chuyên viên VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Oanh